

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1555/TB-THADS

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về kết quả thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định công nhận hòa giải thành vụ tranh chấp số MB.16.22 ngày 20/9/2022 ban hành kèm Biên bản hòa giải thành vụ tranh chấp số MB.16.22 ngày 14/9/2022; Quyết định giải thích Quyết định công nhận hòa giải thành vụ tranh chấp số MB.16.22 ngày 21 tháng 11 năm 2022 cùng của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài thương mại HTA lập tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản án số 466/2022/HSPT ngày 01 tháng 7 năm 2022 và Công văn về việc sửa chữa, bổ sung, giải thích bản án phúc thẩm số 94/TB-TACCHN ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;

Căn cứ Bản án số 424/2021/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 01/2019/QĐST-KDTM ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 02/2019/QĐST-KDTM ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 02/2017/QĐST-KDTM ngày 27 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐST-KDTM ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 11/2019/QĐST-DSST ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐST-KDTM ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Bản án số 05/2019/KDTM-ST ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 02/2018/QĐST-KDTM ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-PT ngày 27 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Bản án số 13/2019/KDTM-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 27/2019/QĐ-SCBSBA ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;



Căn cứ Bản án số 142/2019/KDTM-ST ngày 17 tháng 09 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐST-KDTM ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Bản án số 03/2020/KDTM-ST ngày 21 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-PT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng; Bản án số 20/2020/KDTM-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 01/2020/QĐ-SCBSBA ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Bản án số 23/2022/KDTM-ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Bản án số 62/2022/KDTM-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Bản án số 134/2022/KDTM-ST ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 164/2022/QĐST-KDTM ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Bản án số 195/2022/KDTM-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Bản án số 07/2023/ST-KDTM ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Bản án số 108/2022/KDTM-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Bản án số 05/2023/KDTM-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Bản án số 233/2023/KDTM-PT ngày 28,29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số: 1051/QĐ-CTHADS ngày 25 tháng 4 năm 2023; 1075/QĐ-CTHADS, 1078/QĐ-CTHADS cùng ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định thi hành án theo yêu cầu số: 670/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 3 năm 2019; 691/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 6 năm 2019; 15/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 10 năm 2018; 654/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 5 năm 2019; 102/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 11 năm 2019; 930/QĐ-CCTHADS, 931/QĐ-CCTHADS cùng ngày 23 tháng 7 năm 2020; 10/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 10 năm 2020; 250/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 11 năm 2020; 417/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2020; 728/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 03 năm 2021; 762/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 4 năm 2021; 776/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 4 năm 2021; 1037/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 6 năm 2022; 217/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 10 năm 2022; 255/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 10 năm 2022; 866/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 02 năm 2023; 1192/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 4 năm 2023; 1471/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 6 năm 2023; 238/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 10

năm 2023; 928/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định rút hồ sơ thi hành án số: 07/QĐ-CTHADS, 08/QĐ-CTHADS, 09/QĐ-CTHADS, 10/QĐ-CTHADS, 11/QĐ-CTHADS, 12/QĐ-CTHADS, 13/QĐ-CTHADS, 14/QĐ-CTHADS, 15/QĐ-CTHADS, 16/QĐ-CTHADS, 17/QĐ-CTHADS, 18/QĐ-CTHADS, 19/QĐ-CTHADS, 20/QĐ-CTHADS, 21/QĐ-CTHADS, 22/QĐ-CTHADS, 23/QĐ-CTHADS, 24/QĐ-CTHADS, 25/QĐ-CTHADS, 26/QĐ-CTHADS, 27/QĐ-CTHADS cùng ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 112/QĐ-CTHADS ngày 03 tháng 7 năm 2023 và Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 48/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 02428854-PD/CTTĐG ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Công ty cổ phần Giám định và thẩm định giá Phương Đông,

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự thông báo cho:

**1) Người được thi hành án:**

- Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex, địa chỉ: Tầng 19, số 229, phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC), địa chỉ: Tầng 2, 3, 4, 5 Tháp A, Tòa nhà Central Point, số 219 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần Vật tư Tiến Lâm, địa chỉ: Thôn Cổ Diễn B, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần Thép và Vật tư công nghiệp, địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Simco đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần Bê Tông Hòa Cầm Intimex, địa chỉ trụ sở: Lô B6-5 KCN Thuận Yên, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Công ty cổ phần Đầu tư nông nghiệp Hà Nội, địa chỉ: Số 16 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần Xây dựng – Thương mại Sao Phương Đông, địa chỉ: Số 8/226 đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần Pacific DINCO (nay là Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư DIN CAPITAL), địa chỉ: Số 233 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP, địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1. Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty cổ phần công nghệ xây dựng Phương Bắc, địa chỉ: số 6 khu A tập thể Viện Mác Lê Nin, tổ 3, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần thương mại Kim Khí Hùng Kim, địa chỉ: 71 Đống Đa, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.



- Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư thiết bị Giao Thông, địa chỉ: Số 11 ngõ 121 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần Vimeco, địa chỉ trụ sở: Lô E9, đường Phạm Hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Công ty cổ phần Tập đoàn Đuafat, địa chỉ trụ sở chính: Số 15, liên kê 10, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH Freyssinet, địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH Xây dựng và môi trường Hoàng Long An, địa chỉ trụ sở: Số 40 hẻm C2 Hoàng Hoa Thám, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty cổ phần thí nghiệm Sơn Hải, địa chỉ: Lô 3, Bãi Phúc Xá, phường Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**2) Người phải thi hành án:** Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 1 - Công ty CP (Ciencol), địa chỉ trụ sở: 623 đường La Thành, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Kết quả thẩm định giá tài sản như sau:

14.817.258 (Mười bốn triệu tám trăm mười bảy nghìn hai trăm năm mươi tám) cổ phần cùng lợi tức phát sinh từ 14.817.258 cổ phần của Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 1 - Công ty CP (Ciencol) góp vốn tại Công ty cổ phần BOT Pháp Vân – Cầu Giẽ., mã số doanh nghiệp: 0106607820 có giá là 165.321.013.000 đồng (*Một trăm sáu mươi lăm tỷ, ba trăm hai một triệu, không trăm mười ba nghìn đồng*).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này, người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền gửi đơn yêu cầu định giá lại tài sản một lần và phải nộp ngay tạm ứng chi phí định giá lại tài sản số tiền 418.152.888 đồng (*Bốn trăm mười tám triệu, một trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm tám mươi tám đồng*).

Vậy, thông báo để các bên đương sự biết./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- TP Bank (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA.

